

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 14/2023/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tam Nông, ngày 22 tháng 05 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 17/2023/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Hồ Huy T**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Khu B, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- **Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị T1**, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Khu B, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83,84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 05 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Hồ Huy T** và chị **Nguyễn Thị T1**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh T và chị T1 thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Hồ Hoàng Kim A, sinh ngày 12/9/2017. Khi ly hôn, hai bên thống nhất thỏa thuận chị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu A, anh T không phải đóng góp tiền nuôi con chung cùng chị T1 vì chị T1 tự nguyện không yêu cầu.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung.

Về tài sản chung: Anh Hồ Huy T và chị Nguyễn Thị T1 thống nhất xác định có tài sản chung nhưng xin tự thỏa thuận chưa đề nghị Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh Hồ Huy T và chị Nguyễn Thị T1 thống nhất xác định không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về công sức đóng góp gia đình: Anh Hồ Huy T và chị Nguyễn Thị T1 thống nhất xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Hồ Huy T xin chịu cả số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn).

(Xác nhận anh Hồ Huy T đã nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2020/0005564 ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ).

Hoàn trả cho anh Hồ Huy T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Tam Nông;
- UBND xã Tề Lễ.

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS H.Tam Nông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thơm